

Thanh Phú, ngày 18 tháng 3 năm 2025

Số: 21/2025/QĐST - DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 618/2024/TLST – DS ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1989; Địa chỉ: số nhà B, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị Phi E, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền ngày 19/12/2024).

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm: 1971; Địa chỉ: số nhà A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn T1 có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn T số tiền 57.500.000 đồng (Năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời gian và cách thức trả tiền: Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành

án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.437.500 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) các bên thống nhất:

Ông Huỳnh Văn T1 có nghĩa vụ chịu số tiền 718.750 đồng (Bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Ông Lê Văn T phải chịu số tiền 718.750 đồng (Bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.437.500 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) đã nộp (do bà Võ Thị Phi E nộp thay) theo biên lai thu số 0008573 ngày 20/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Ông T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 718.750 đồng (Bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên